

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG 2013-2018 & KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN 2018-2023

I. Báo cáo tổng kết hoạt động 2013-2018

1. Về tình hình sinh viên

- Số lượng sinh viên:

Bảng 1: Thống kê sinh viên của khoa Quản trị kinh doanh năm 2013 – 2018

Năm học	SL sinh viên từng năm học	SL sinh viên nghỉ học	Số lượng sinh viên bảo lưu	Số lượng chuyển về, nhập học lại	Ghi chú
2013-2014	286	13	9	3	
2014-2015	169	14	3	3	
2015-2016	132	7	3	4	
2016-2017	148	3	3	2	
2017-2018	132	3	17	3	
Tổng	867	40	35	15	

Nhìn chung số lượng sinh viên của khoa khá ít, số lượng sinh viên nghỉ cũng khá nhiều, Khoa đã trực tiếp gọi điện thoại cho từng sinh viên đa số các bạn nghỉ vì không có khả năng học hoặc gia đình khó khăn, có một vài trường hợp bảo lưu vì bận đi làm.

Đa số các bạn sinh viên chấp hành tốt nội quy, quy chế của Nhà trường. Các Thầy cô cố vấn học tập và trợ lý khoa thường xuyên quan tâm nắm bắt tình hình học tập, và kịp thời có các biện pháp động viên, nhắc nhở cũng như khiển trách những sinh viên, những lớp có tinh thần kỷ luật yếu. Một vài trường hợp sinh viên nữ không mặc áo dài khi đi thi cuối kỳ, lý do như: áo dài rách, đi làm nên không kịp thay, Khoa đã trao đổi và các bạn hứa sẽ không tái phạm.

Việc nhắc nhở sinh viên duy trì nội quy, quy chế học tập được tiến hành đều đặn thông qua các trợ lý, các giáo viên lên lớp, cố vấn học tập, thông qua đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, thông qua các hoạt động của các tổ chức đoàn thể như tổ chức Đoàn thanh niên khoa Quản trị kinh doanh, đặc biệt là vào dịp đầu các học kỳ, trước mùa thi. Các lớp có tinh thần đoàn kết cao, tích cực tham gia các phong trào Đoàn thể, ý thức sinh viên ngày một nâng cao.

Tuy nhiên trong công tác quản lý sinh viên vẫn còn có một số tồn tại, cụ thể như sau:

- Ban cán sự một số lớp hoạt động thiếu nhiệt tình chưa thực sự chú tâm trong công tác Đoàn thể.
- Các buổi sinh hoạt lớp sinh viên còn tỏ thái độ không hợp tác không đưa ra ý kiến cá nhân nhưng sau đó lại có ý kiến trái chiều
- Hoạt động Đoàn khoa chỉ tập trung ở một số sinh viên năng nổ, những bạn còn lại tham gia với tinh thần đi cho có điểm rèn luyện.
- Một số bạn thường xuyên nghỉ học vì lớp đông giảng viên khó kiểm soát.

- Kết quả rèn luyện:

Bảng 2: Kết quả đánh giá hạnh kiểm năm học 2013-2014

Khóa	Lớp	Sĩ số	XS	%	Tốt	%	Khá	%	TB-Khá	%	Tổng(%)
2010	K2540101	61	1	1.64%	27	44.26	31	50.82	2	3.28	100%
2011	K3100101	47	0	0.00	21	44.68	26	55.32	0	0.00	100%
	K3100102	46	0	0.00	11	23.91	34	73.92	1	2.17	100%

Bảng 3: Kết quả đánh giá hạnh kiểm năm học 2014-2015

KHÓA	LỚP	Sĩ Số	XS	%	Tốt	%	Khá	%	TB-Khá	%	TB	%	Yếu	%	Kém	%
2011	K3540101-TH	42	3	7.14	32	76.19	7	16.67	0	0	0	0	0	0	0	0

2012	CD12KD	33	0	0	20	60.61	13	39.39	0	0	0	0	0	0	0	0
------	--------	----	---	---	----	-------	----	-------	---	---	---	---	---	---	---	---

Bảng 4: Kết quả đánh giá hạnh kiểm năm học 2015-2016

KHÓA	LỚP	Sĩ SỐ	X S	%	Tốt t	%	Kh á	%	TB-Khá	%	T B	%	Yế u	%	Kém	%
2012	ĐH12K D	7	0	0	5	71.43	2	28.57	0	0	0	0	0	0	0	0
2013	CD13K D	14	0	0	7	50	7	50	0	0	0	0	0	0	0	0

Bảng 5: Kết quả đánh giá hạnh kiểm năm học 2016-2017

KHÓA	LỚP	Sĩ SỐ	X S	%	Tốt	%	Khá	%	TB - Kh á	%	T B	%	Yế u	%	Kém	%
2013	DH13KD	31	0	0	23	74.19	8	25.81	0	0	0	0	0	0	0	0
2014	CD14KD	2	0	0	0	0	2	100	0	0	0	0	0	0	0	0

Bảng 6: Kết quả đánh giá hạnh kiểm năm học 2017-2018

KHÓA	LỚP	Sĩ SỐ	XS	%	Tốt t	%	Kh á	%	TB-Khá	%	TB	%	Yế u	%	Ké m	%
2014	ĐH14KD	25	2	8	10	40	12	48	1	4	1	4	0	0	0	0

- Kết quả học tập:

Bảng 7: Kết quả học tập năm 2013-2014

Khóa	Lớp	Sĩ số	Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%
2010	K2540101	61	2	3.28	32	52.46	24	39.34	3	4.92
2011	K3100101	47	0	0.00	13	27.66	29	61.7	5	10.6
	K3100102	46	1	2.17	18	39.13	19	41.3	8	17.39
	K3540101	41	0	0.00	33	80.49	8	19.51	0	0.00
2012	DH12KD	7	0	0.00	4	57.14	1	14.29	2	28.57
	CD12KD	34	0	0.00	11	32.35	21	61.76	2	5.88
2013	DH13KD	35	1	2.86	11	31.43	11	31.43	12	34.26
	CD13KD	15	0	0.00	4	26.67	9	60.00	4	26.67

Bảng 8: Kết quả học tập năm 2014-2015

Khóa	Lớp	Sĩ số	Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%
2011	K3540101	42	0	0	36	85.71	6	14.29	0	0
2012	CD12KD	33	0	0	17	51.52	13	39.39	3	9.09

Bảng 9: Kết quả học tập năm 2015-2016

Khóa	Lớp	Sĩ số	Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%
2012	ĐH12KD	07	1	14.29	04	57.14	1	14.29	1	14.29
2013	CD13KD	14	0	0	05	35.71	09	64.29		

Bảng 10: Kết quả học tập năm 2016-2017

Khóa	Lớp	Sĩ số	Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%
2013	ĐH13KD	31	1	3.23	22	70.97	7	22.58	1	3.23
2014	CD14KD	02	0	0	0		01	50	1	50

Bảng 11: Kết quả học tập năm 2017-2018

Khóa	Lớp	Sĩ số	Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%
2014	ĐH14KD	26	3	11.54	12	46.75	10	38.46	1	3.85
2015	ĐH15KD	43	14	32.56	22	51.16	6	13.95	1	2.33
2016	ĐH16KD	35	0	0	10	33.33	18	60	7	23.33
2017	ĐH17KD	30	2	6.67	4	13.33	11	36.67	13	43.33

- Phong trào đoàn thể trong sinh viên:

Trong những năm qua BCH Đoàn và sinh viên Khoa đã có nhiều hoạt động thiết thực. Sinh viên đã tham gia tích cực các phong trào do Đoàn phát động. Nhiều đoàn viên - sinh viên chăm chỉ, chịu khó vươn lên trong học tập, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể và hoạt động Thanh niên tình nguyện. Dưới đây là một số hoạt động tiêu biểu như sau:

- Tham gia giải bóng đá Mini nữ truyền thống của Đoàn Khoa Kế toán tổ chức
- Tổ chức thành công giải bóng đá nam truyền thống
- Tham gia đội văn nghệ của trường.
- Tổ chức Đêm hội Trăng rằm
- Tổ chức cho sinh viên dã ngoại và tham quan Đắc Lắc
- Tổ chức cho sinh viên tham quan thực tế tại Sài Gòn Mũi Né Resort

- Tham gia chiến dịch mùa hè xanh tình nguyện.
- Tham gia chương trình hiến máu
- Tham gia hội thảo khoa học Khoa du lịch tổ chức
- Tham gia ngày chủ nhật xanh
- Tham gia hội thao UPT Game
- Tham gia ngày hội sách
- Tham gia ngày thấp nền tri ân
- Tham gia hội nghị tập huấn quản trị trí tuệ
- Tham gia hội trại kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam
- Tham gia tiếp sức mùa thi 2018
- Tham gia hội thảo đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp
- Tham gia chương trình gặp mặt lãnh đạo tỉnh Bình Thuận

Công tác Đoàn thể trong Khoa đã có nhiều chuyển biến tích cực, thúc đẩy phong trào thi đua học tập và rèn luyện sôi nổi trong sinh viên.

2. Tình hình hoạt động của khoa

- Tình hình nhân sự

Bảng 12: Tình hình nhân sự Khoa QTKD từng năm học

Năm học	CBGV cơ hữu	GV thỉnh giảng	Ghi chú
2013-2014	6	3	
2014-2015	5	2	
2015-2016	5	1	
2016-2017	5	1	
2017-2018	7	2	

Trong năm học qua, tình hình nhân sự cũng có nhiều biến động. Đến thời điểm hiện tại Khoa có 7 giảng viên cơ hữu và 2 giảng viên thỉnh giảng. Cụ thể như sau:

Bảng 13: Nhân sự Khoa Quản trị kinh doanh năm 2017 – 2018

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Học vị	Ghi chú
-----	-----------	----------	--------	---------

1	Đình Bá Hùng Anh	Trưởng Khoa	Tiến sĩ	
2	Nguyễn Thị Thanh Diễm	Trợ lý Khoa	Cử nhân	
3	Lâm Ngọc Diệp	Cơ Hữu	Thạc sĩ	Phụ trách Công đoàn
4	Nguyễn Ngọc Hoa Kỳ	Cơ Hữu	Thạc sĩ	
5	Lê Anh Linh	Cơ Hữu	Thạc sĩ	
6	Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	Tập sự	Thạc sĩ	
7	Võ Thị An Nhi	Tập sự	Thạc sĩ	
8	Mạch Trần Huy	Thỉnh giảng	Thạc sĩ	
9	Đỗ Thuận Hải	Thỉnh giảng	Thạc sĩ	

- Về Hoạt động giảng dạy:

Về tình hình giảng dạy của giảng viên Khoa Quản trị kinh doanh trong những năm qua: Đa số giảng viên thuộc khoa quản lý (cơ hữu và thỉnh giảng) đều nhận được phản hồi tích cực từ sinh viên. Giảng viên của Khoa chấp hành tốt giờ lên lớp, tác phong nghiêm chỉnh khi lên lớp, nộp đầy đủ lý lịch khoa học, đề cương chi tiết môn học về cho khoa trước thời gian bắt đầu học kỳ mới, chấm điểm và nộp điểm đúng thời hạn.

Giảng viên dạy các môn thuộc khoa quản lý đã nộp đầy đủ lý lịch khoa học, đề cương chi tiết môn học về cho khoa trước thời gian bắt đầu học kỳ mới.

Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế: Giảng viên trình chiếu quá nhiều slide trong bài giảng => Đề nghị giảm bớt, trình chiếu slide sinh động, cuốn hút và dễ hiểu.

- Về Hoạt động nghiên cứu khoa học

Trong năm học vừa qua, do nhân sự của Khoa có nhiều biến động nên hoạt động nghiên cứu khoa học chưa có nhiều kết quả. Một số công trình nghiên cứu cụ thể:

Bảng 14: Thống kê các công trình nghiên cứu khoa học Khoa Quản trị kinh doanh năm 2017 – 2018

STT	HỌ TÊN	TÊN BÀI VIẾT	NĂM XB	TÊN TẠP CHÍ
1	Nguyễn Ngọc Hoa Kỳ	Một số giải pháp phát triển du lịch biển tỉnh Bình Thuận	2017	Kinh tế và dự báo
2	Nguyễn Ngọc Hoa Kỳ	Sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ ăn uống trong nhà hàng tại thành phố Phan Thiết	2017	Kinh tế và dự báo
3	Nguyễn Ngọc Hoa Kỳ	Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đối với nền	2018	Nội san số 01 UPT

		giáo dục đại học		
4	Lâm Ngọc Diệp	Thị trường bán lẻ 2018	2018	Nội san số 01 UPT
5	Lâm Ngọc Diệp Trần Phúc Ngôn (sinh viên)	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua rau an toàn tại các khu dân cư Bình Thuận	2018	
6	Lâm Ngọc Diệp Phạm Huỳnh Như Xuân (sinh viên)	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua sắm tại cửa hàng tiện lợi của người tiêu dùng tại TP.HCM	2018	
7	Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	Chia sẻ tri thức trong môi trường sư phạm	2018	Nội san số 01 UPT
8	Lê Anh Linh	Thực trạng và giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Bình Thuận	2018	Nội san số 01 UPT

-Hoạt động khác

Khoa Quản trị kinh doanh đang chỉnh sửa, bổ sung Chương trình đào tạo của Khoa và chuẩn đầu ra cho sinh viên.

Hỗ trợ giảng viên trong các tác vụ thông báo, thanh toán, và các thủ tục hành chính khác.

Thực hiện các nhiệm vụ phục vụ cho công tác kiểm định chất lượng của trường.

Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban giám hiệu và các Phòng/Ban.

Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ban giám hiệu giao theo từng thời điểm.

Lên kế hoạch giảng dạy cho từng học kỳ, mời giảng viên và phân công giờ giảng cho giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng.

Quản lý chất lượng giảng dạy, học tập.

Đôn đốc việc đóng học phí và hỗ trợ các thủ tục, hồ sơ cho sinh viên.

Thống kê danh sách sinh viên cá biệt, báo về gia đình và các tác vụ xử lý khác.

Xét điều kiện thực tập tốt nghiệp và điều kiện xét tốt nghiệp.

Xét và tổng kết kết quả rèn luyện sinh viên.

Đôn đốc, hỗ trợ sinh viên tổ chức các phong trào đoàn thể.

Theo dõi tình hình kiến tập, thực tập của sinh viên.

Tiếp xúc để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của sinh viên sau mỗi học kỳ theo học tại trường.

3. Cơ sở vật chất của khoa

Cơ sở vật chất của Khoa Quản trị kinh doanh còn chưa hoàn thiện với một số vật dụng thiết bị như sau:

Bảng 15: Cơ sở vật chất hiện tại Khoa Quản trị kinh doanh năm 2013– 2014

TT	Tên thiết bị	Số lượng
1	Máy tính bàn	1
2	Máy in	1
3	Điện thoại	1
4	Tủ đựng hồ sơ	1
5	Kệ đựng hồ sơ	1
6	Bàn làm việc	3
7	Ghế	5
8	Bộ salon	1

Bảng 16: Cơ sở vật chất hiện tại Khoa Quản trị kinh doanh năm 2014– 2015

TT	Tên thiết bị	Số lượng
1	Máy tính bàn	1
2	Máy in	1
3	Điện thoại	1
4	Tủ đựng hồ sơ	1
5	Kệ đựng hồ sơ	1
6	Bàn làm việc	3
7	Ghế	5
8	Bộ salon	1

Bảng 17: Cơ sở vật chất hiện tại Khoa Quản trị kinh doanh năm 2015– 2016

TT	Tên thiết bị	Số lượng
1	Máy tính bàn	1
2	Máy in	1
3	Điện thoại	1
4	Tủ đựng hồ sơ	1
5	Kệ đựng hồ sơ	1
6	Bàn làm việc	3
7	Ghế	5
8	Bộ salon	1

Bảng 18: Cơ sở vật chất hiện tại Khoa Quản trị kinh doanh năm 2016– 2017

TT	Tên thiết bị	Số lượng
----	--------------	----------

1	Máy tính bàn	1
2	Máy in	1
3	Điện thoại	1
4	Tủ đựng hồ sơ	1
5	Kệ đựng hồ sơ	1
6	Bàn làm việc	3
7	Ghế	5
8	Bộ salon	1

Bảng 19: Cơ sở vật chất hiện tại Khoa Quản trị kinh doanh năm 2017 – 2018

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy vi tính bàn	1	Cho trợ lý khoa (chậm hay đứng máy đột xuất)
2	Máy in	1	
3	Điện thoại	1	
4	Tủ đựng hồ sơ	1	
5	Kệ đựng hồ sơ	1	
6	Bàn làm việc	5	
7	Ghế	7	
8	Bộ salon	1	

II. Kế hoạch phát triển năm 2018-2023

1. Phương hướng cho năm học tới:

Nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ cao đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý; đáp ứng nhu cầu tự học và nghiên cứu của giảng viên và sinh viên.

Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Tổ chức lớp kỹ năng mềm cho sinh viên.

Thường xuyên tổ chức cho sinh viên tiếp xúc với doanh nghiệp.

Tập trung các hoạt động giúp nhà trường phát triển.

2. Kế hoạch chính cho năm học tới:

Thực hiện công tác năm học 2018-2019 theo kế hoạch của Nhà Trường.
Triển khai NCKH cho giảng viên, sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh.
Tổ chức cho sinh viên đi thực tế ở doanh nghiệp.
Liên kết với doanh nghiệp để tạo việc làm cho sinh viên.
Rà soát lại giáo trình, bài giảng nâng cao chất lượng đào tạo.
Hỗ trợ công tác tuyển sinh.

3. Đề xuất:

Hỗ trợ chi phí đăng báo cho giảng viên vì hiện nay hầu như gửi bài cho các tạp chí đều tốn chi phí, đồng thời trường ban hành quy trình thanh toán thuận tiện cho giảng viên.

Có chính sách hỗ trợ cho sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học: mức hỗ trợ cụ thể hoặc xét đặt cách cho những sinh viên có đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường không phải thực hiện khóa luận tốt nghiệp hoặc thực tập tốt nghiệp, nghĩa là các em sẽ nhận được các số điểm 8, 9, 10 cho học phần Khóa luận hoặc thực tập tốt nghiệp tương ứng với các mức kết quả nghiệm thu đề tài.

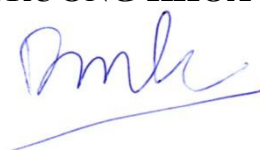
Để phục vụ tốt công việc, Khoa Quản trị kinh doanh đề xuất được cung cấp những thiết bị sau để thuận tiện cho quá trình làm việc như bảng sau:

Bảng 20: Đề xuất cơ sở vật chất

STT	Tên thiết bị	Số lượng
1	Tủ đựng hồ sơ	1
2	Kệ đựng hồ sơ (lớn)	1
3	Máy nước uống nóng - lạnh	1
4	Bảng thông báo	1
5	Máy tính bàn	1
6	Đồng hồ treo tường	1

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2013-2018 và kế hoạch phát triển năm 2018-2023 của Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Phan Thiết.

TRƯỜNG KHOA



TS. ĐINH BÁ HÙNG ANH